TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2023/HS - PT

Ngày 28 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Huờn

2. Ông Trần Duy Tuấn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa***: Ông Trần Quyết Chiến - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 127/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 do có kháng cáo của người bị hại anh Lê Minh C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị kháng cáo:

Trần Văn V (tên gọi khác: Tèo), sinh năm 1988; tại: tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông Trần Văn T, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là: Nguyễn Thị Kim T2, sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 2013.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Minh C, sinh năm: 1985. Nơi ĐKNKTT: Thôn PT, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: LL, phường 4, quận G, thành phố HM, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Lê Trọng S, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư LP- Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Địa chỉ: NV, phường TL, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/9/2022, Trần Văn V đi bộ từ nhà đến quán bán quần áo của vợ là Nguyễn Thị Kim T2, sinh năm 1989, ở tại thôn 4, xã E, huyện K, khi đi ngang qua quán cà phê MR BEN ở thôn 4, xã E, huyện K thì thấy Lê Minh C, sinh năm 1985, trú tại thôn PT, xã E, huyện K và Nguyễn Đức T3, sinh năm 1985, trú tại thôn 4, xã E, huyện K đang ngồi trong quán. Do có mâu thuẫn từ trước với C nên V vào trong quán tìm C để nói chuyện thì xảy ra cãi nhau với C, V dùng tay đánh trúng vào vai C, rồi hai người chửi nhau qua lại.

Sau đó C cầm 01 cái ghế ném về phía V nhưng không trúng, C lấy thêm 01 cái ghế nữa giơ lên thì V rút dao từ trong người ra và lấy 01 cái ghế ném về phía C nhưng C đỡ được. V cầm dao xông vào để đâm C thì anh Nguyễn Đức T3 vào can ngăn giữ V lại, V và T3 bị ngã thì T3 bị dao cứa vào chân chảy máu. Khi V đứng dậy được thì V và C tiếp tục dùng ghế ném nhau. V cầm dao xông vào phía C thì bị trượt ngã, C ôm giữ V lại thì bị V đâm trúng 01 cái vào lưng. C và T3 giữ V để lấy dao, quá trình khống chế V thì T3 bị dao làm đứt tay. Khi lấy được dao thì C và T3 thả V ra đi về. Còn C và T3 đi bệnh viện điều trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 998/TgT-TTPY ngày 07/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Lê Minh C bị vết thương mở rộng để lại sẹo nằm chéo lưng trái, bờ đều gọn, kích thước 8,5cm x 0,2cm, tỷ lệ thương tích là 02%, do vật sắc tác động trực tiếp gây nên, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ phải qua trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích trên hồ sơ số 991/TgT-TTPY ngày 04/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyễn Đức T3 bị vết thương mặt ngoài khuỷu tay phải, kích thước 0,3cm x 0,5cm x 0,5 cm, tỷ lệ thương tích là 01%; vết thương mặt ngoài 1/3 giữa cẳng chân phải, kích thước 0,4cm x 0,5cm x 0,5 cm, tỷ lệ thương tích là 01%; tổng tỉ lệ thương tích của Nguyễn Đức T3 là 02%, vật tác động: Vật sắc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1075/TgT-TTPY ngày 30/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Trần Văn V bị xây xát để lại vết biến đổi sắc tố da mặt mu khớp bàn ngón III, bàn tay phải, kích thước 02cm x 1,5cm, tỷ lệ thương tích là 01%; xây xát để lại vết biến đổi sắc tố da mặt mu khớp bàn ngón IV, bàn tay phải, kích thước 1,3cm x 01cm, tỷ lệ thương tích là 01%; xây xát để lại sẹo mờ gối trái, bờ nham nhở, không dính da quanh sẹo, kích thước 1,5cm x 01cm, tỷ lệ thương tích là 02%; Tổng tỉ lệ thương tích của Trần Văn V là 04%, vật tác động: Vật tày có cạnh, vật tày có bề mặt không bằng phẳng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật: 01 (một) con dao dài 27cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, dài 14cm, lưỡi dao có bản rộng 03cm, sắc một cạnh, đầu nhọn, trên lưỡi dao có dòng chữ Columbia, NO 668H; cán dao hình tròn, bằng

nhựa, màu đen, dài 13cm kèm theo 01 (một) vỏ bọc dao bằng sợi tổng hợp, màu đen, kích thước (24 x 4,5) cm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 03/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V (tên gọi khác Tèo) **09 (Chín) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn V cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần Văn V phải bồi thường cho bị hại Lê Minh C tổng số tiền là 22.963.152 đồng *(Hai mươi hai triệu, chín trăm sáu mươi ba nghìn, một trăm năm mươi hai đồng)*. Được khấu trừ vào số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K nhằm bồi thường cho bị hại và đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K chuyển số tiền trên qua Chi cục Thi hành án dân sự huyện K vào ngày 10/3/2023 theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS-HS ngày 07/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc. Bị cáo Trần Văn V còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Lê Minh C số tiền là 12.963.152 đồng *(Mười hai triệu, chín trăm sáu mươi ba nghìn, một trăm năm mươi hai đồng)*.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để tính lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/4/2023, người bị hại có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Toà án cấp phúc thẩm không cho bị cáo Trần Văn V được hưởng án treo, giám định lại tỷ lệ thương tật của người bị hại và buộc bị cáo V phải bồi thường cho người bị hại tổng số tiền 300.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và không cung cấp chứng cứ gì thêm cho yêu cầu kháng cáo của mình. Bị cáo Trần Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 09 tháng tù treo mà Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, kháng cáo của người bị hại đề nghị Toà án cấp phúc thẩm không cho bị cáo được hưởng án treo là không có căn cứ để chấp nhận.

Xét mức bồi thường mà Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Trần Văn V bồi thường cho người bị hại anh Lê Minh C là thỏa đáng và đầy đủ. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường đầy đủ về trách nhiệm dận sự nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người bị hại về việc tăng mức bồi thường và giữ nguyên mức bồi thường của bản án sơ thẩm.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hại kháng cáo, kháng nghị.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại trình bày:

Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và không cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận gì, xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác chỉ vì mâu thuẫn nhỏ và bức xúc việc Lê Minh C từ chối nói chuyện với mình nên vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/9/2022, tại quán cà phê MR BEN ở thôn 4, xã E,

huyện K, Trần Văn V dùng tay đánh trúng vào vai C, rồi hai người chửi nhau qua lại. Sau đó C cầm 01 cái ghế ném về phía V nhưng không trúng thì Trần Văn V đã có hành vi dùng dao đâm 01 cái vào lưng của Lê Minh C. Hậu quả Lê Minh C bị thương tích 02%.

Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là "*Dùng hung khí nguy hiểm*" là có căn cứ, bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của người bị hại đề nghị Toà án cấp phúc thẩm không cho bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại là có từ trước đó, bị cáo V muốn tìm C để nói chuyện thì xảy ra việc cãi vã, quá trình chửi nhau qua lại thì C là người ném ghế về phía bị cáo V trước, xuất phát từ hành động đó thì bị cáo V mới có hành động rút dao đâm 01 cái vào lưng của Lê Minh C. Hậu quả Lê Minh C bị thương tích 02%. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại một phần thiệt hại, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ phần trách nhiệm dân sự và án phí theo quyết định của Bản án sơ thẩm, điều này thể hiện sự tôn trọng pháp luật, ăn năn hối cải của bị cáo. Quá trình điều tra và tại các phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Vì vậy, kháng cáo của người bị hại về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

[3]. Xét kháng cáo của người bị hại đề nghị giám định lại tỷ lệ thương tích, thấy rằng: Sau khi nhận được Thông báo kết luận giám định của cơ quan điều tra, ngày 28/11/2022, anh C có đơn yêu cầu giám định lại tỷ lệ thương tích. Ngày 02/12/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện K ban hành Thông báo số 1675/TB – ĐTTH về việc không chấp nhận đề nghị trưng cầu giám định lại của anh C với lý do: Cơ quan điều tra đã thu thập đầy đủ hồ sơ bệnh án của anh Lê Minh C để trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk tiến hành giám định tỷ lệ thương tích của anh Lê Minh C theo quy định của pháp luật. Ngày 07/11/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk ban hành Kết luận giám định pháp y về thương tích số 998/TgT – TTPY đối với thương tích của anh Lê Minh C, trong kết luận đã thể hiện đầy đủ thương tích như trong hồ sơ bệnh án của anh C nên việc anh C đề nghị cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định lại thương tích là không có căn cứ.

Mặt khác, theo quy định tại khoản 2, Điều 29 Luật Giám định tư pháp: "Việc giám định lại được thực hiện trong trường hợp có căn cứ cho rằng kết luận giám định lần đầu không chính xác…", tuy nhiên anh C không cung cấp được chứng cứ chứng minh kết luận pháp y thương tích số: 998/TgT – TTPY ngày 07/11/2022, của Trunng tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk là không chính xác hoặc không khách quan. Do

đó, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu giám định lại của người bị hại.

[4]. Xét kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường của người bị hại, thấy rằng: Toà án cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 22.963.152 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 590 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị hại yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm buộc bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 300.000.000 đồng nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho thiệt hại của mình. Do đó, kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường của người bị hại không có căn cứ để chấp nhận.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, người bị hại anh Lê Minh C thuộc trường hợp miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại anh Lê Minh C.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 03/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt và trách nhiệm dân sự.

[2]. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn V** (*tên gọi khác Tèo*) **09 (Chín) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn V cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần Văn V phải bồi thường cho bị hại Lê Minh C tổng số tiền là 22.963.152 đồng *(Hai mươi hai triệu, chín trăm sáu mươi ba nghìn, một trăm năm*

mươi hai đồng). Số tiền này bị cáo đã chấp hành xong (theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS-HS ngày 07/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và Biên lai số 60AA/2021/0006190 ngày 11/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Người bị hại anh Lê Minh C được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án**.**

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A HS CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục T.H.A DS huyện K;
-Cơ quan T.H.AHS CA huyện K;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Đinh Thị Tuyết